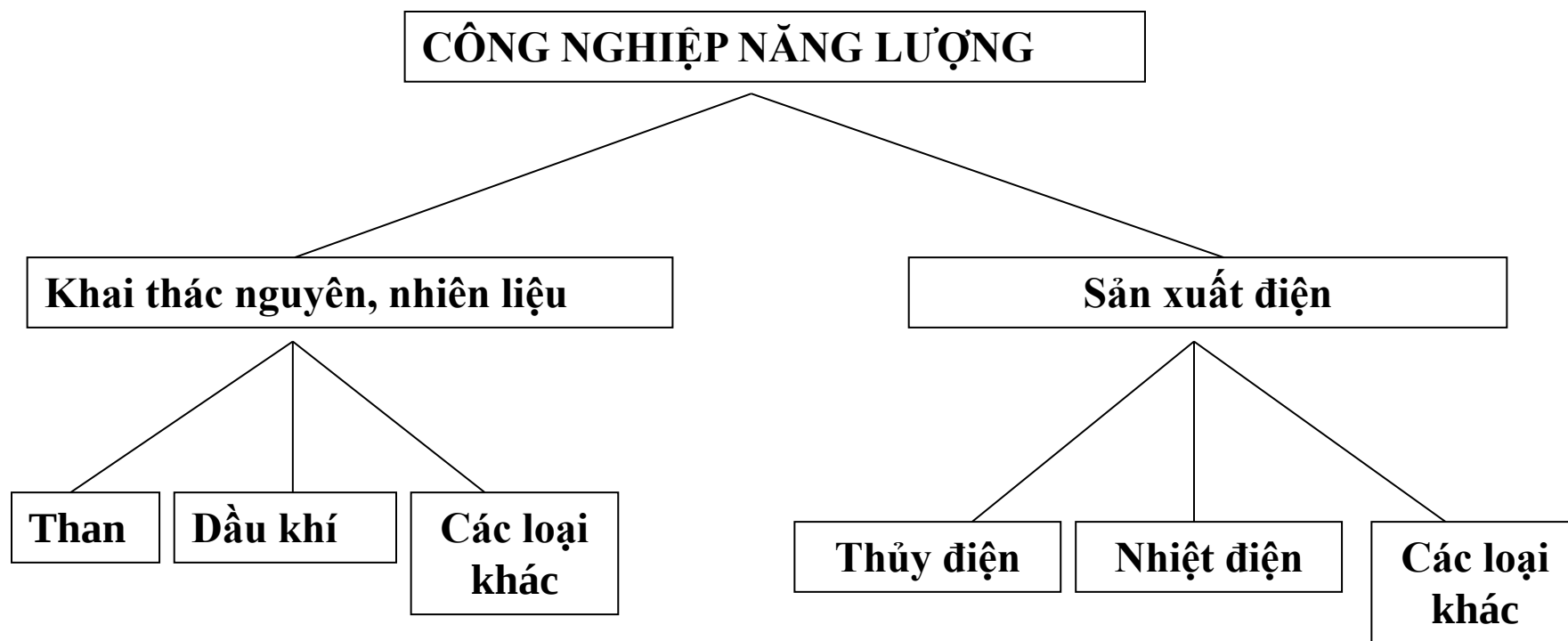


Bài 27: VĂN ĐỀ PHÁT TRIỂN

MỘT SỐ NGÀNH CÔNG NGHIỆP TRỌNG ĐIỂM

1. Công nghiệp năng lượng:



SƠ ĐỒ CƠ CẤU NGÀNH CN NĂNG LƯỢNG

1. Công nghiệp năng lượng:

a. Công nghiệp khai thác nguyên, nhiên liệu:

Dựa vào bản đồ địa chất – khoáng sản VN hoặc Atlas trang 8, biểu đồ sản lượng than, dầu mỏ, điện của nước ta và kiến thức đã học, hoàn thành phiếu học tập sau:

- Nhóm 1,3: CN khai thác than.

Các loại	Trữ lượng	Phân bố	Tình hình SX

- Nhóm 2,4: CN khai thác dầu khí

Trữ lượng	Phân bố	Tình hình SX

a. Công nghiệp khai thác nguyên, nhiên liệu:

a. Công nghiệp khai thác nguyên, nhiên liệu:

ĐỊA CHẤT KHOÁNG SẢN

TRUNG QUỐC

CAMPUCHIA

PHNOM PENH

BIỂN ĐÔNG

ĐỊA CHẤT BIỂN ĐÔNG VÀ CÁC VÙNG KẾ CẬN

Vẽ địa dương tách dần hình thành trong Kainozoic muộn
Vẽ địa dương tách dần hình thành trong Kainozoic sớm
Các đới trầm tích Kainozoic
Các thành tạo trước Kainozoic (AK, Pz, Mz) nằm dưới lớp phủ đất liền, biển và đại dương

ĐỊA CHẤT ĐỊA TẢNG

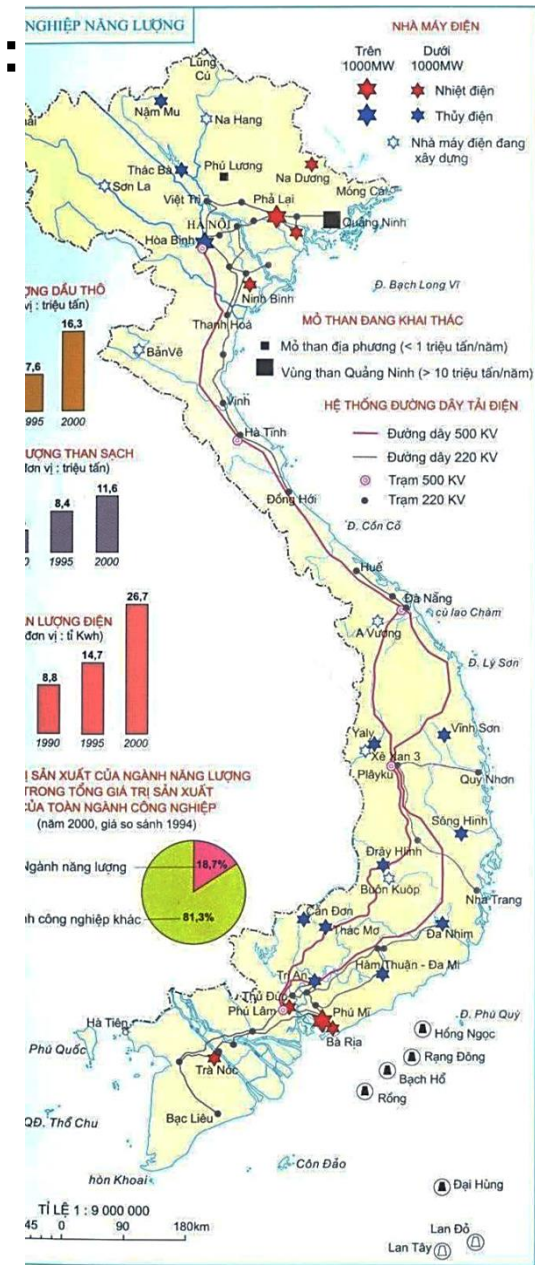
Kz: Giới Kainozoic: Cuối, cát, sét kết và các thành tạo bởi sỏi
T₃-K: Thống Jura trên - Hệ Cát-sét: Trầm tích lục địa màu đỏ gồm cuối, cát, bột kết và phun trào axit
T₂-T₃: Thống Triat giữa - Thống Jura giữa: Phần thấp là đá trầm tích biển, phần gồga là trầm tích lục nguyên; phần trên là thành tạo núi Tây Bắc có phun trào mafic xen kẽ đá vôi; phần cao có đá lục nguyên Hệ Devonian
D: Phần dưới là trầm tích lục nguyên: cát, bột kết, phần trên là thành tạo cacconit phân tán vôi; đá vôi dạng khối màu đen và xám đen
O₂-S: Thống Ođovic giữa - Hệ Silur: Chủ yếu là các thành tạo lục nguyên (cát, bột kết); Đông Bắc có trầm tích núi lửa; Tây Bắc có đá vôi phân lớp màu đen, đá phiến phớt
A₂-O₂: Giới Aekzoic-Thống Ođovic dưới: Các thành tạo biến chất từ móng kết tinh vỏ lục địa bao gồm đá biến chất tương đương granit; đá biến chất tương đương phiến mica xanh; đá biến chất tương đương phiến lục nguyên

ĐÁ XÂM NHẬP

K-Kz: Xâm nhập Gritia - Kainozoic
P-Mz: Xâm nhập Paleozoic muộn - Mesozoic sớm
Pz: Xâm nhập Paleozoic sớm

CÁC KÍ HIỆU KHÁC

F: Phun trào mafic
F_a: Phun trào axit
X: Xâm nhập axit, trung tính
M: Xâm nhập mafic, siêu mafic
R: Ranh giới đá chất
G: đứt gãy đá chất

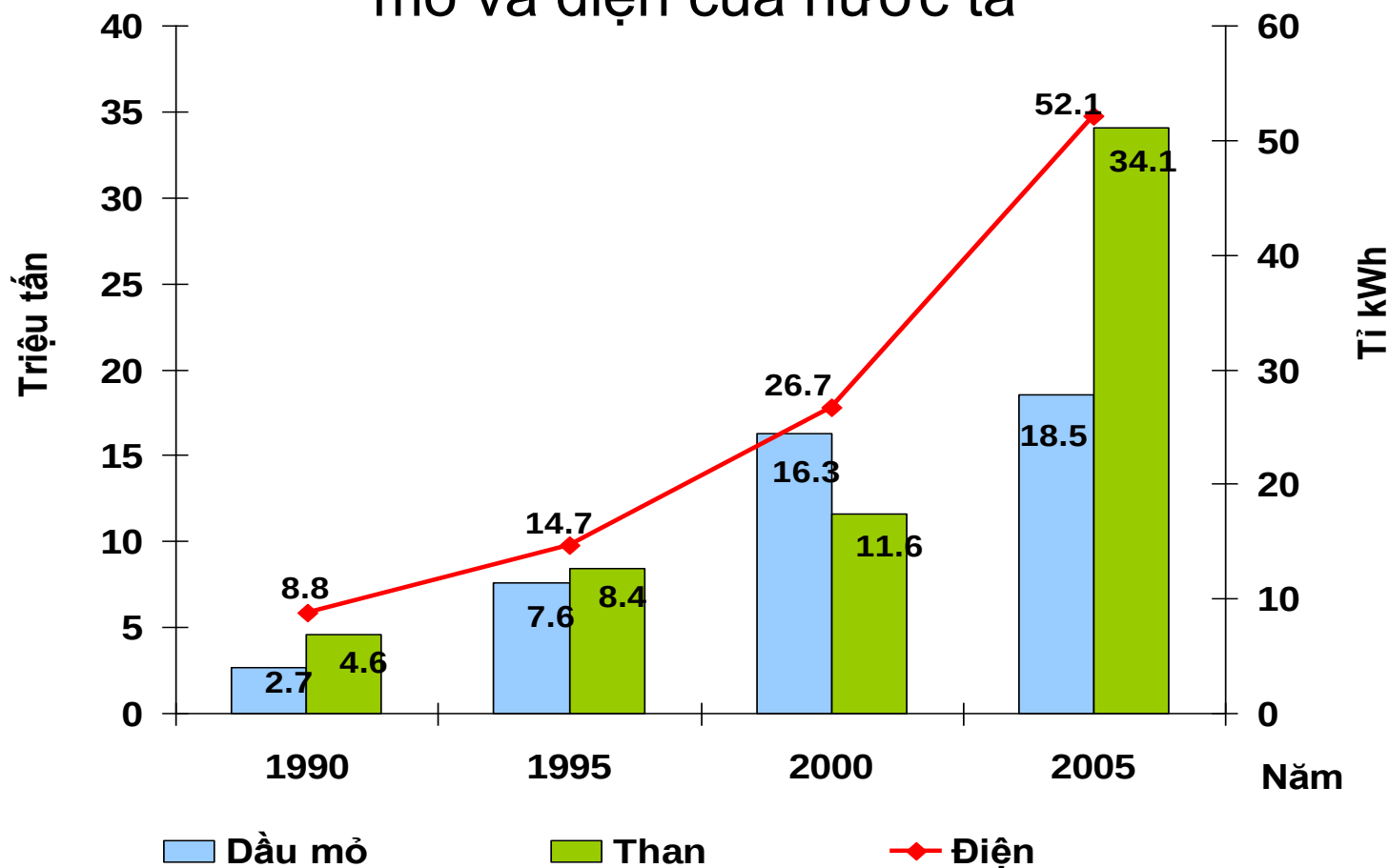


1. Công nghiệp năng lượng:

a. Công nghiệp khai thác nguyên, nhiên liệu:

Công nghiệp khai thác than

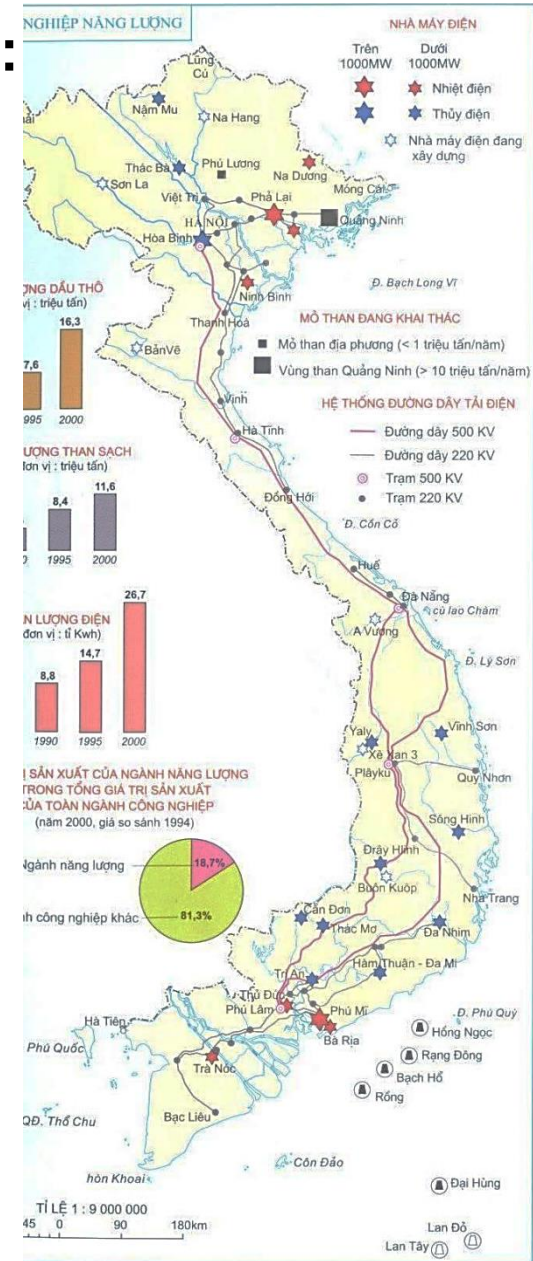
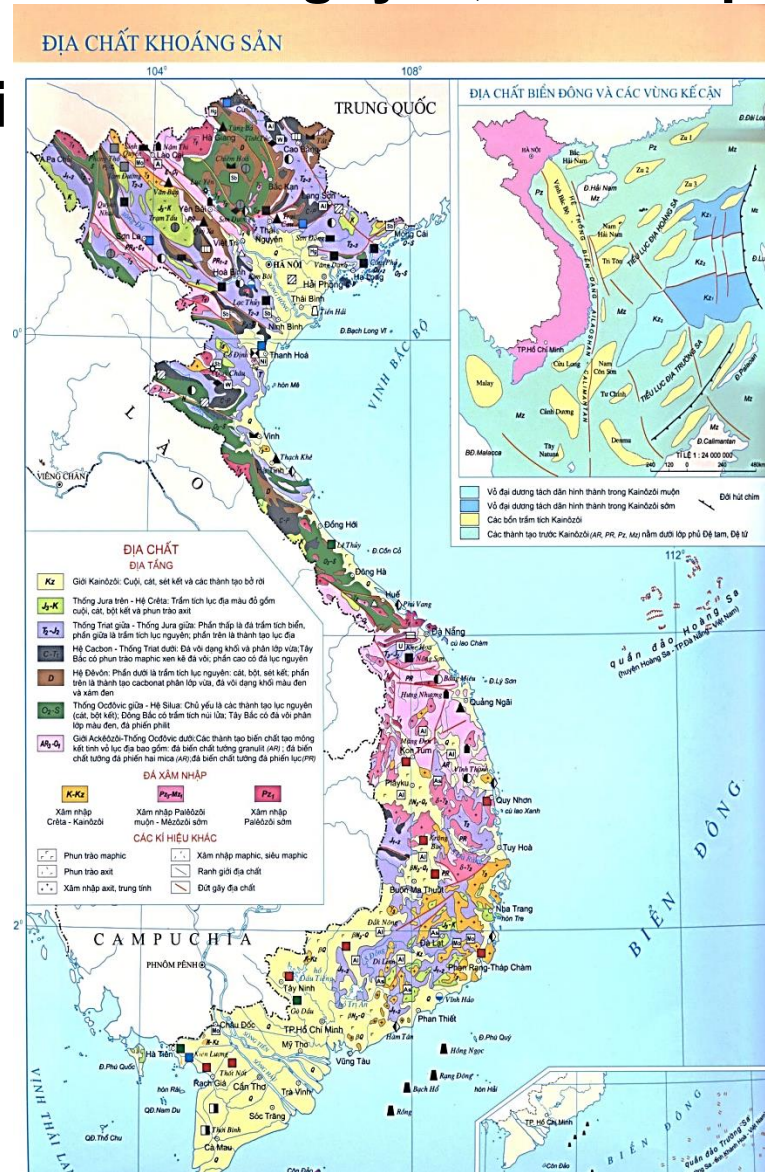
Biểu đồ sản lượng than, dầu mỏ và điện của nước ta



1. Công nghiệp năng lượng:

a. Công nghiệp khai thác nguyên, nhiên liệu:

Công nghiệp khai thác dầu khí

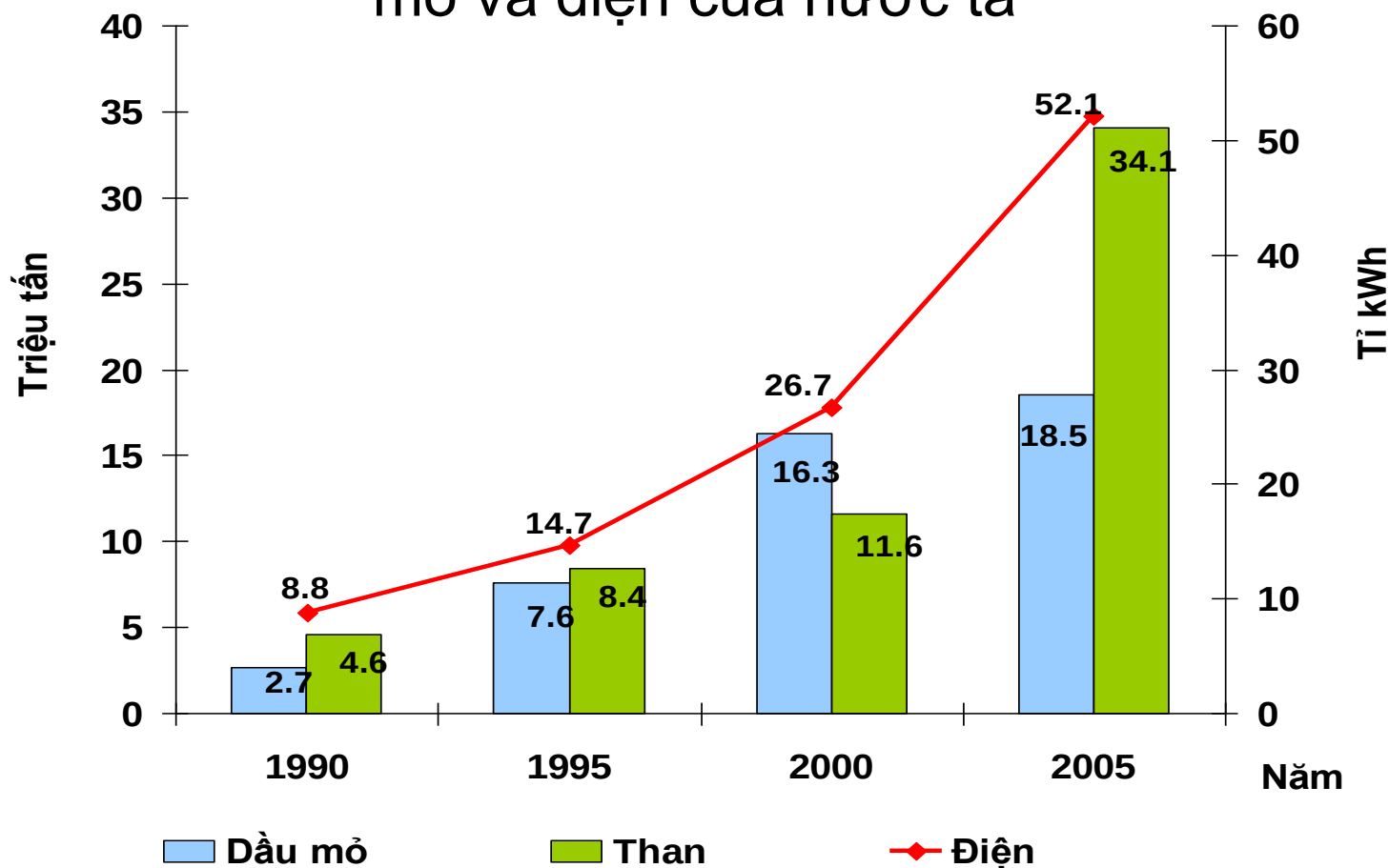


1. Công nghiệp năng lượng:

a. Công nghiệp khai thác nguyên, nhiên liệu:

Công nghiệp khai thác dầu khí

Biểu đồ sản lượng than, dầu mỏ và điện của nước ta



Hình ảnh khai thác than



Hình ảnh khai thác dầu, khí



1. Công nghiệp năng lượng:

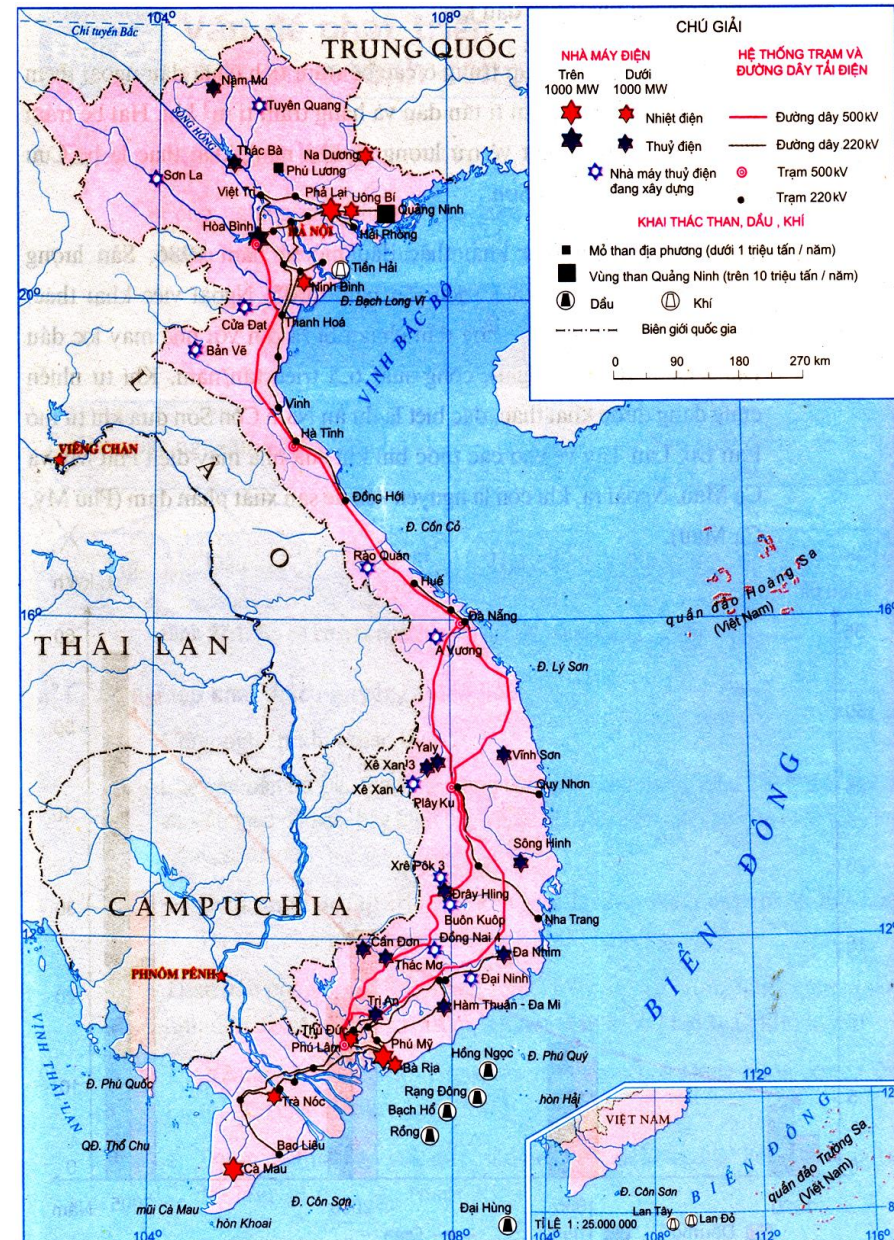
b) Công nghiệp điện lực

- *Tiềm năng phát triển:*

Nước ta có nhiều tiềm năng phát triển công nghiệp điện lực:

+ Hệ thống sông ngòi dày đặc, có giá trị lớn về thủy điện.

+ Nguồn nhiên liệu dồi dào: than, dầu khí, sức gió, năng lượng Mặt Trời...



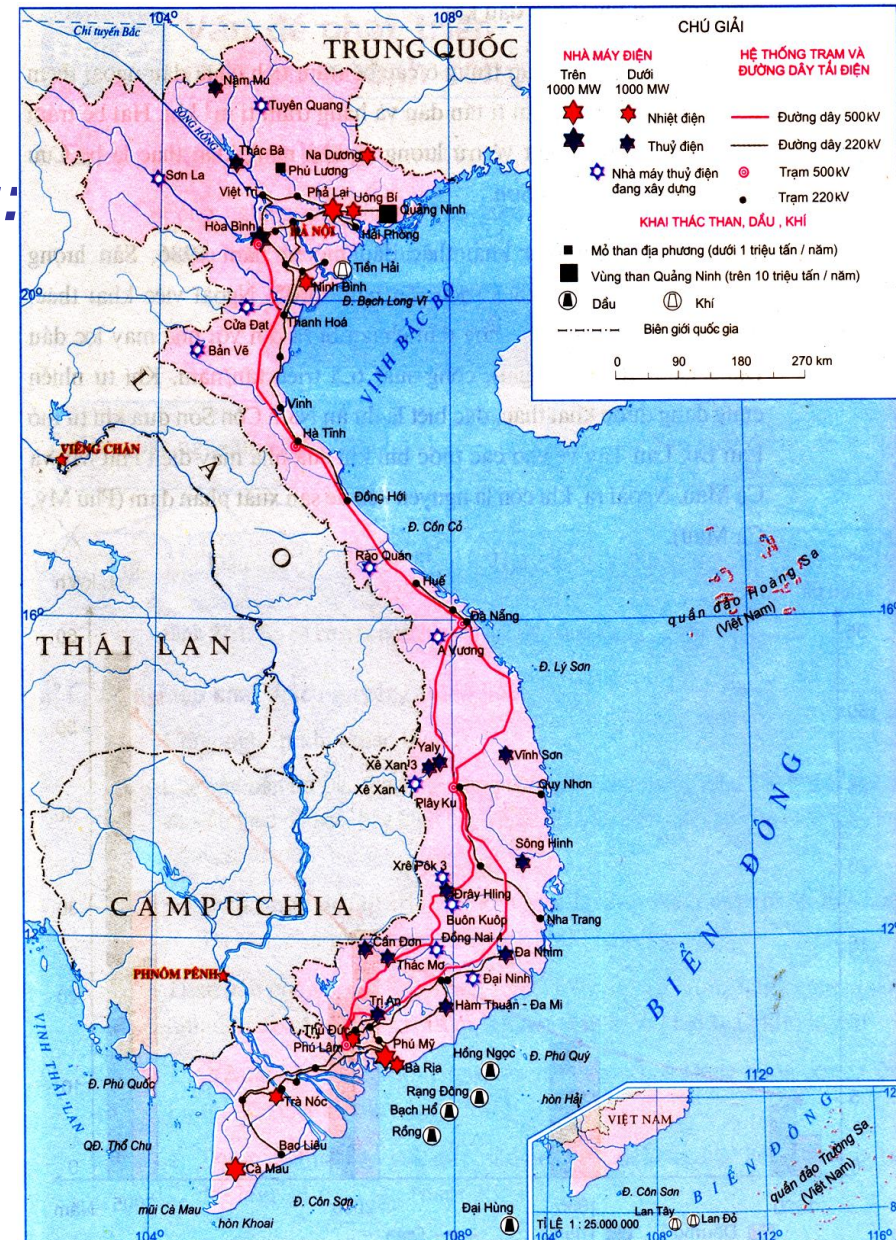
b) Công nghiệp điện lực

- Tình hình phát triển và cơ cấu:

- + Sản lượng điện tăng rất nhanh.

+ Cơ cấu sản lượng điện phân theo nguồn có sự thay đổi.

+ Mạng lưới tải điện đáng chú ý nhất là đường dây siêu cao áp 500 kV



1. Công nghiệp năng lượng:

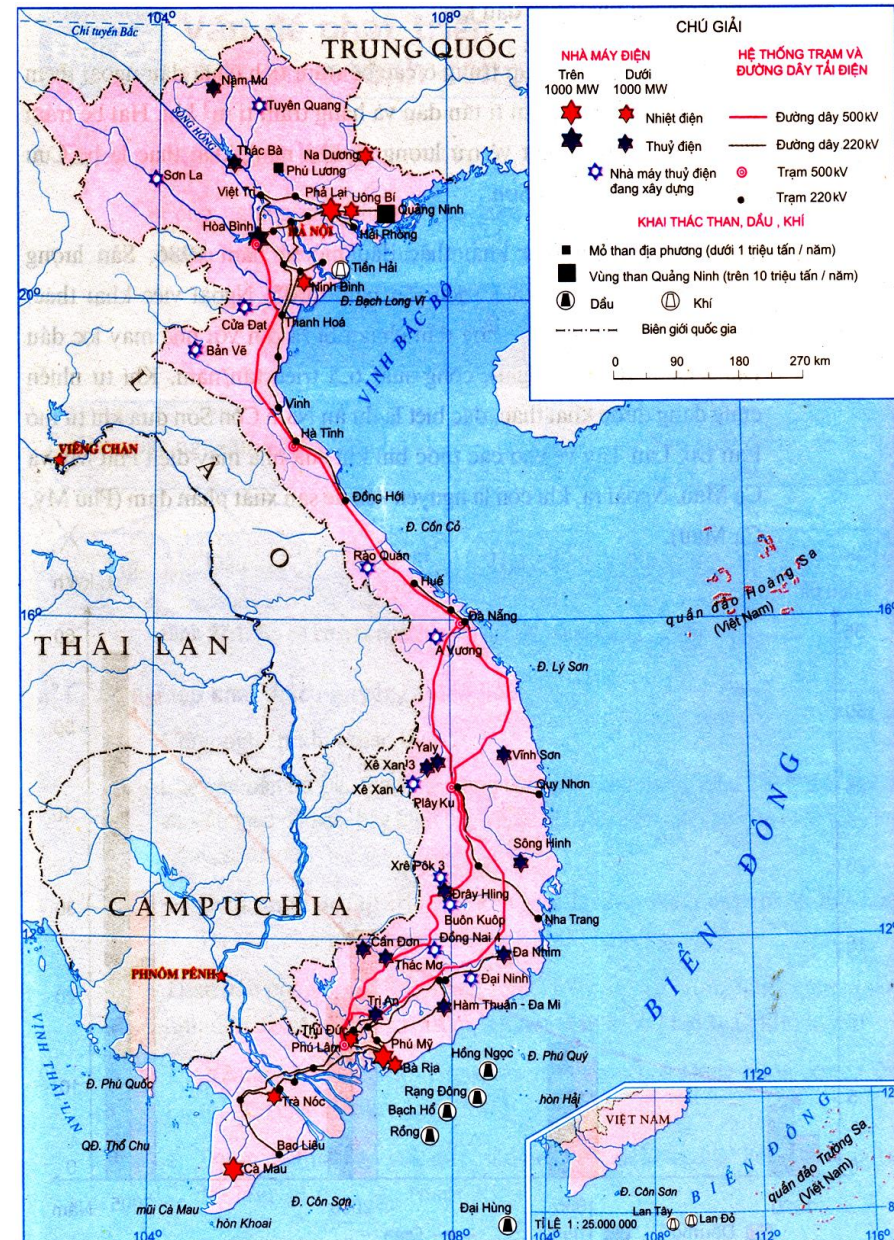
b) Công nghiệp điện lực

- Thủy điện:

+ Tiềm năng rất lớn, công suất khoảng 30 triệu kW với sản lượng 260 -270 tỉ kWh.

Hòa Bình (1920MW), Yaly (720MW), Trị An (400MW)...

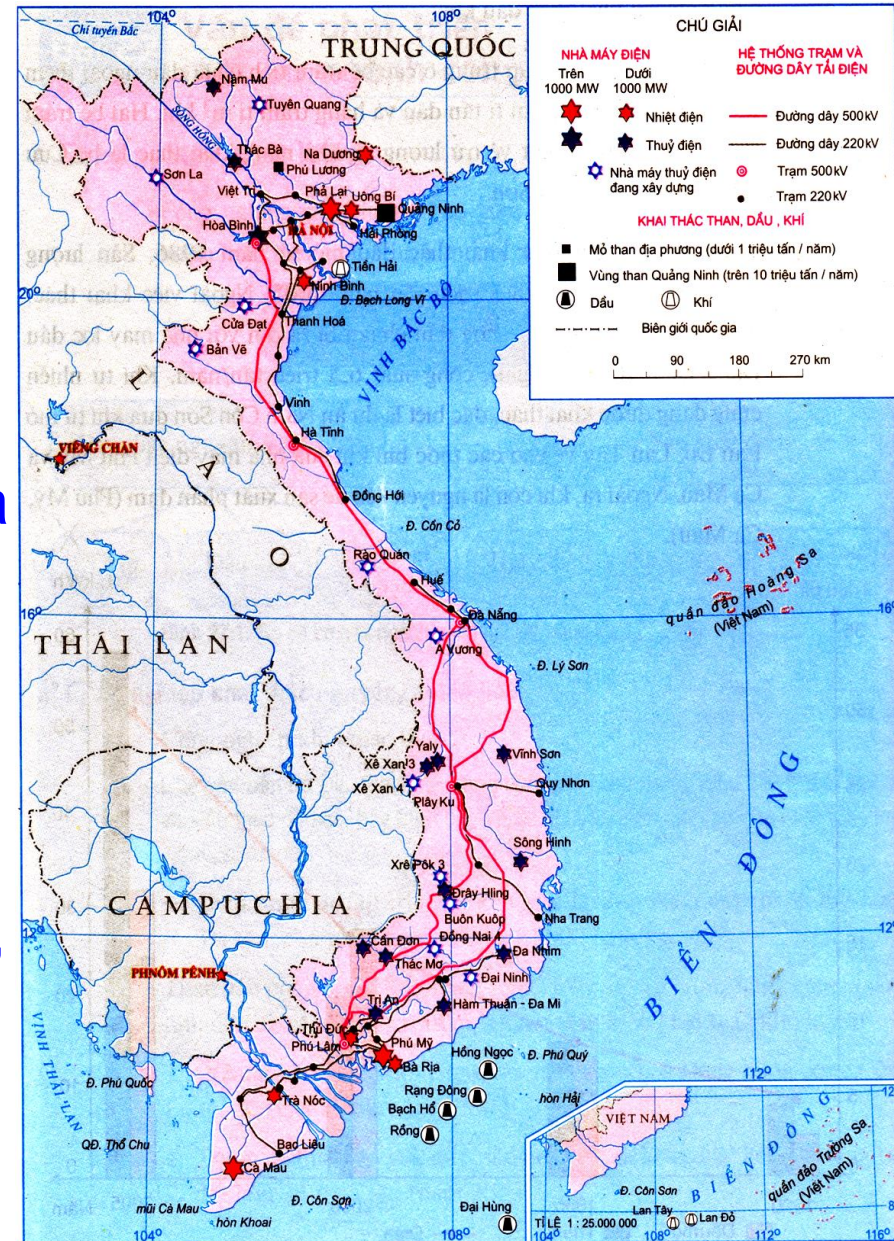
+ Nhiều nhà máy đang được triển khai xây dựng: Sơn La (2400MW), Bản vẽ - Nghệ An (300 MW), Đại Ninh - Lâm Đồng (300MW)...



1. Công nghiệp năng lượng:

b) Công nghiệp điện lực

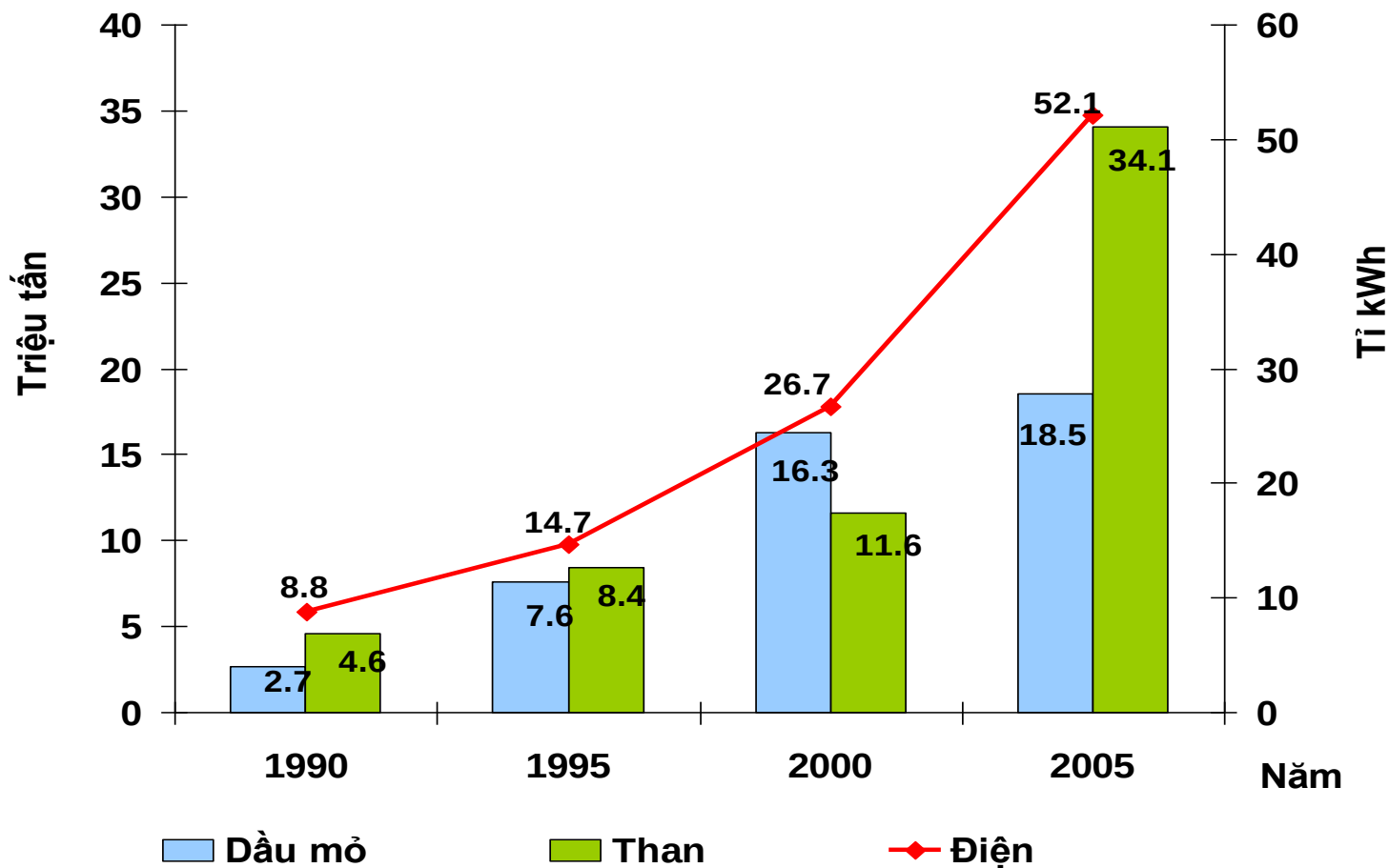
- Nhiệt điện:
- Nhiên liệu dồi dào: than, dầu khí, sức gió, năng lượng Mặt Trời...
- Hàng loạt các nhà máy công suất lớn đi vào hoạt động: Phả Lại 1 và 2 (440MW và 600MW), Uông Bí và Uông Bí mở rộng (150MW và 300MW), Na Dương (110MW)...
- Một số nhà máy đang được xây dựng: Cẩm Phả (600MW), Vũng Áng 1 - Hà Tĩnh (1200MW)...



1. Công nghiệp năng lượng:

b) Công nghiệp điện lực

Biểu đồ sản lượng than, dầu
mỏ và điện của nước ta



Nhà máy thủy điện SƠN LA



Thủy điện Hòa Bình





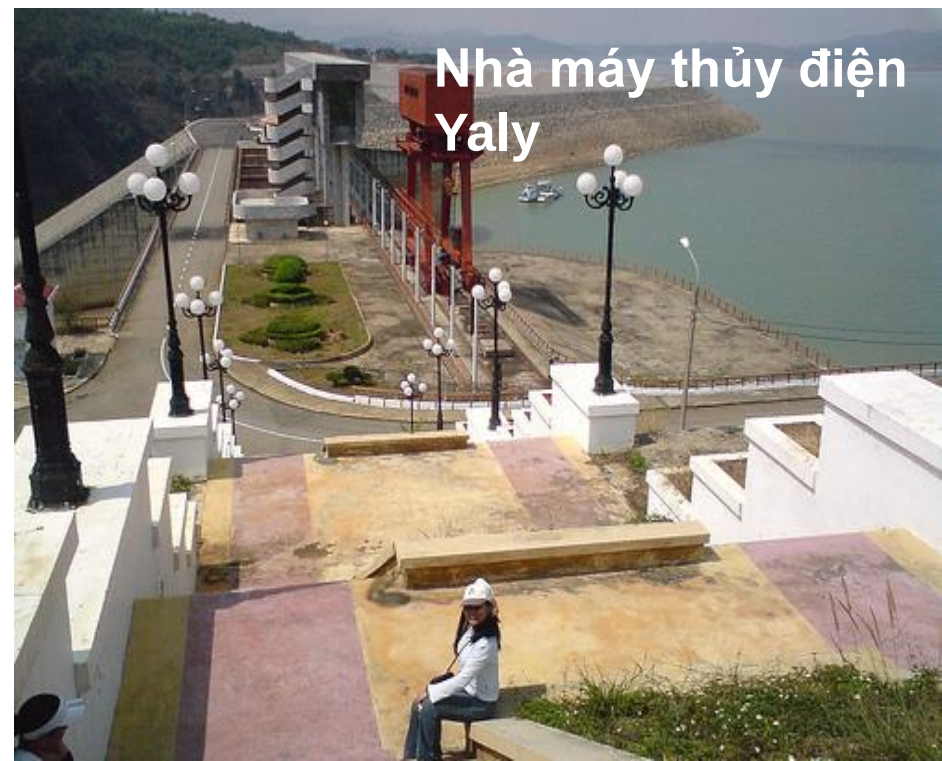
Nhà máy thủy điện Tuyên Quang



Nhà máy thủy điện Đa Nhim



Nhà máy thủy điện Xê San 3



Nhà máy thủy điện Yaly

Nhiệt điện Phả Lại



Nhiệt điện Na Dương

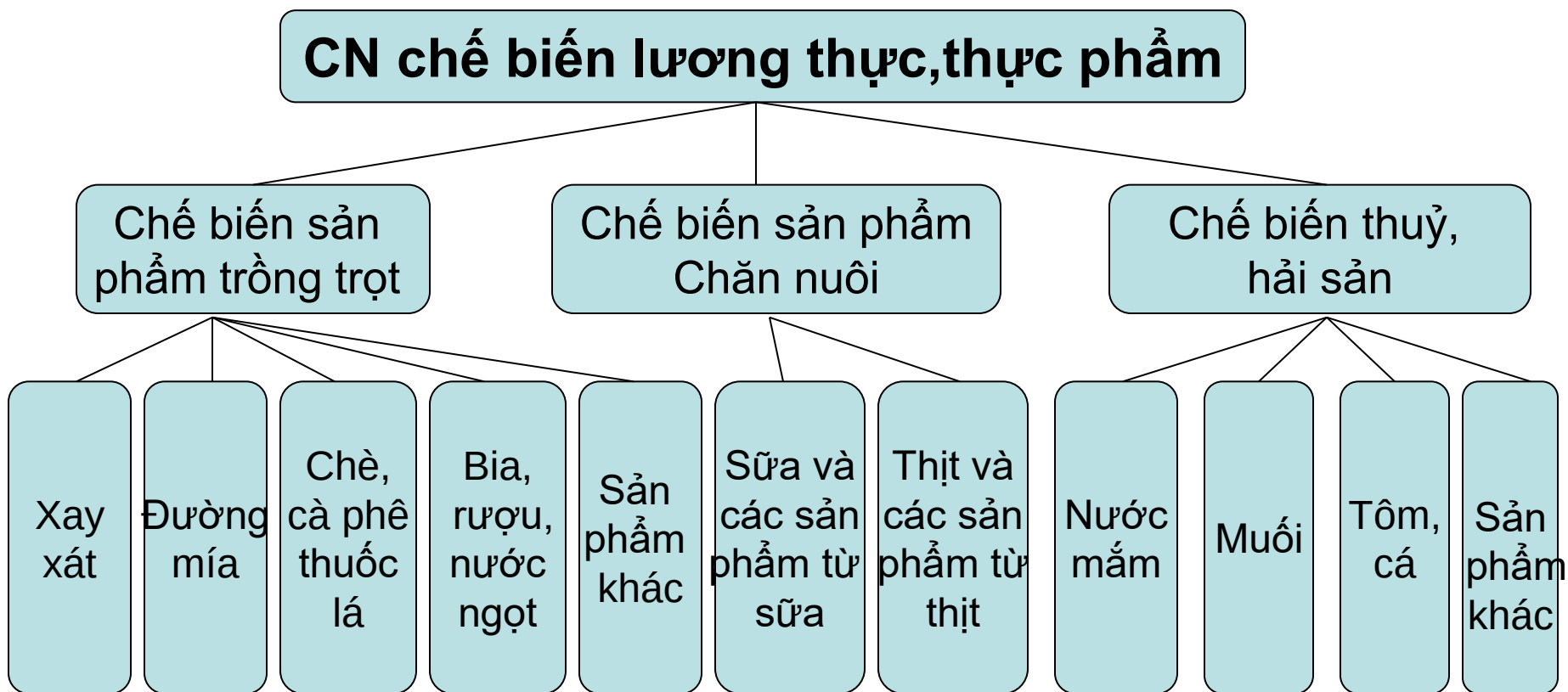


Nhiệt điện Uông Bí

Mô hình nhà máy nhiệt điện Cẩm Phả



2. Công nghiệp chế biến LTTP



Hình 27.4 Cơ cấu ngành chế biến lương thực thực phẩm

2. Công nghiệp chế biến LTTP

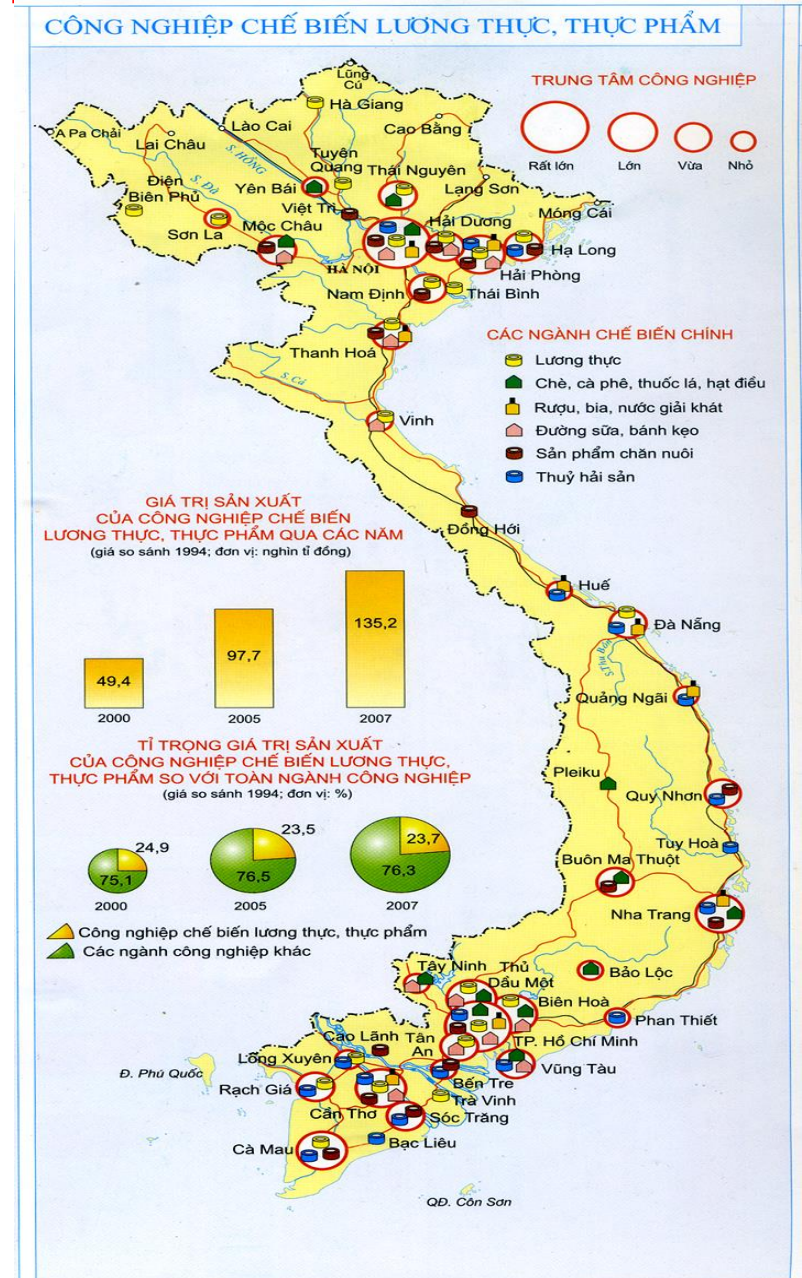
Dựa vào bảng 27: cơ sở nguyên liệu, tình hình sản xuất và phân bố một số phân ngành CN chế biến LT,TP ở nước ta, hãy nêu các nơi phân bố chủ yếu của từng phân ngành và giải thích?

Qua bảng 27, rút ra kết luận về tình hình sản xuất và sự phân bố của ngành CN này?

- Dựa vào nguồn nguyên liệu của ngành trồng trọt, chăn nuôi và đánh bắt nuôi trồng thủy hải sản hàng năm sản xuất một lượng sản phẩm rất lớn.
- Việc phân bố ngành CN này mang tính quy luật. Nó phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu, thị trường tiêu thụ.

2. Công nghiệp chế biến LTTP

*Tại sao CN
chế biến
LTTP là
ngành CN
trọng điểm
của nước ta
hiện nay?*



2. Công nghiệp chế biến LTTP

Chế biến thủy, hải sản



2. Công nghiệp chế biến LTTP

Xay xát



Đường mía



2. Công nghiệp chế biến LTTP



Chế biến cà phê



**Sản xuất
nước mắm**



Chế biến sữa

CÙNG CỐ

Câu 1: Than có chất lượng tốt nhất nước ta tập trung ở khu vực:

- a. Thái nguyên
- b. Đồng bằng sông Hồng
- c. Quảng Ninh
- d. Đồng bằng sông Cửu Long

CÙNG CỐ

Câu 2: Các nhà máy nhiệt điện chạy bằng than không được xây dựng ở miền Nam là do:

- a. Thiếu đội ngũ lao động có trình độ
- b. Xa các mỏ than
- c. Xây dựng đòi hỏi vốn đầu tư lớn
- d. Gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng

CÙNG CỐ

Câu 3: Tiềm năng thủy điện của nước ta rất lớn, tuy nhiên việc khai thác còn gặp khó khăn do:

- a. Địa hình chia cắt, sông suối nhiều thác ghềnh
- b. Thiếu lực lượng lao động
- c. Thị trường tiêu thụ điện hạn chế
- d. Sự phân mùa của khí hậu

CÙNG CỐ

Câu 4: Nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phân bố các cơ sở chế biến lương thực, thực phẩm:

- a. Thị trường tiêu thụ và chính sách phát triển
- b. Nguồn nguyên liệu và thị trường tiêu thụ
- c. Nguồn nguyên liệu và lao động có trình độ cao
- d. Nguồn lao động có nhiều kinh nghiệm và thị trường tiêu thụ

DẶN DÒ

Làm bài tập trong SGK.

Chuẩn bị bài 28- Tổ chức lãnh thổ nông nghiệp